

Bản án số: 02/2022/HSST

Ngày 07/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Chính.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

2. Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Đức Chính.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái

Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2022 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 618/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 650/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Duy T**; Tên gọi khác: Không;

- Giới tính: nam

- Sinh ngày 10/5/1983.

- Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Lái xe.

- Chức vụ trước khi phạm tội: Không.

- Trình độ học vấn: 12/12.

- Con ông: Nguyễn Duy T, sinh năm 1952.

- Con bà: Nguyễn Thị P, sinh năm 1954.

- Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 4.

- Vợ: Trương Thị H, sinh năm 1983.

- Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2019.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (không bị tạm giữ, tạm giam).

(Có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Ông Hoàng Văn T *(đã chết)*. Người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Hoàng Văn K, sinh năm 1966. *(Con ruột ông T)*.

Trú quán: Xóm T, xã Q, thành phố Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Công ty TNHH thương mại NH.

Đại chỉ: Thôn L, xã M, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông NVH- Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông TVT - Chức vụ: Phó Giám đốc công ty. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*.

Người làm chứng:

1. Ông Hà Trọng Q, sinh năm 1969.

Trú quán: Xóm B, xã Q, thành phố Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Hữu G, sinh năm 1976.

Trú quán: Tổ 15, phường Q, thành phố Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Duy T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14/4/2021, Nguyễn Duy T (có giấy phép lái xe hạng E, FC) điều khiển xe ô tô khách BKS: 29B-503.61 (Là xe của Công ty TNHH Thương mại NH, địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện Đ, thành phố Hà Nội). Chở các cháu học sinh đi từ Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội đến Hồ Núi Cốc chơi dã ngoại. Đến khoảng 07 giờ 55 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô rẽ từ cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên xuống đường Tổ Hữu để đi đến Hồ Núi Cốc. Khi T điều khiển xe đến đoạn đường thuộc xóm T, xã Q, thành phố Thái Nguyên là khu vực đông dân cư và có trường học, lúc này trời mưa nhỏ, đường trơn trượt, T nhìn thấy ông Hoàng Văn T (sinh năm 1937; HKTT: Xóm T, xã Q, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên), đang dắt xe đạp ở lề đường bên phải cách xe ô tô của T khoảng 30m. T không giảm tốc độ mà tiếp tục điều khiển xe đi thẳng về phía trước thì ông T đạp xe đi sang đường, hướng đi từ lề đường bên phải sang lề đường bên trái. Nhìn thấy ông T sang đường, T phanh xe lại rồi đánh lái sang trái để tránh nhưng do mặt đường trơn trượt nên xe của T trượt rê trên mặt đường, phần đầu bên phải xe ô tô va vào sườn bên trái xe đạp khiến ông T ngã xuống mặt đường. Sau đó, T đã dừng xe và xuống cùng quần chúng nhân dân đưa ông T đến Bệnh viện A Thái Nguyên cấp cứu, rồi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên trình báo sự việc.

Hậu quả: - Ông Hoàng Văn T bị thương nặng, tử vong trên đường đi Bệnh viện cấp cứu.

- Xe đạp của ông Hoàng Văn T bị hư hỏng nhẹ.
- Xe ô tô BKS 29B-503.61 không bị hư hỏng gì.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 31/TT ngày 26/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận nguyên nhân chết của ông Hoàng Văn T do đa chấn thương, chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong.

Tại Bản kết luận giám định số 3339/C09-P6 ngày 27/5/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: trích xuất được dữ liệu tốc độ từng giây, dữ liệu hành trình trong khoảng thời gian từ 07 giờ 30 phút đến 08 giờ 30 phút ngày 14/4/2021 từ thiết bị giám sát hành trình gửi giám định. Chi tiết thể hiện trong phụ lục kèm theo. Theo đó đối chiếu vào thời điểm xảy ra vụ tai nạn là khoảng 8 giờ 5 phút, tốc độ xe ô tô BKS: 29B-503.61 là khoảng 45 Km/h (BL 65- 69).

Căn cứ các tài liệu quá trình điều tra thu thập được, đã xác định nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ trên là do: Nguyễn Duy T điều khiển xe ô tô BKS 29B-503.61 trên đường Tổ Hữu đoạn có trường Cao đẳng Luật Miền Bắc, mặt đường ướt, trơn trượt, T đã nhìn thấy ông Hoàng Văn T cách khoảng 30m nhưng T không giảm tốc độ nên không thể dừng xe lại một cách an toàn khi ông T điều khiển xe đạp chuyển hướng sang đường, dẫn đến đâm vào ông T, hậu quả: ông T tử vong.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Duy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của T phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Biên bản khám nghiệm dấu vết các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn; Kết luận giám định pháp y về tử thi, dữ liệu Camera và các tài liệu điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án:- 01 xe ô tô nhãn hiệu 3-2 AUTO BKS 29B- 503.61 đã qua sử dụng; 01 Giấy biên nhận K chấp số 01/GBNTC/MB của Ngân hàng TMCP Q Đội; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KD 4982100; Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe. Hiện trả lại cho anh TVT, sinh năm 1969, HKTT: tổ 15, thị trấn Đ, huyện Đ, TP Hà Nội là người được ủy quyền của Công ty TNHH NH đến nhận tài sản.

- 01 xe đạp đã qua sử dụng, bị hư hỏng trả lại cho ông Hoàng Văn K, sinh năm 1966, HKTT: xóm T, xã Q, TP Thái Nguyên (đại diện của bị hại ông Hoàng Văn T) quản lý, sử dụng.

- 01 đĩa DVD đã qua sử dụng chứa nội dung liên quan vụ tai nạn, được chuyển theo hồ sơ vụ án.

- 01 giấy phép lái xe hạng E, FC số 010142043289 mang tên Nguyễn Duy T. Hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Phần dân sự: Bị can Nguyễn Duy T đã bồi thường cho gia đình ông Hoàng Văn T số tiền 90.000.000 đồng. Gia đình ông T không yêu cầu bồi thường gì thêm. Công ty TNHH thương mại Nhân Hòa không có yêu cầu đề nghị gì. Phần dân sự đã giải quyết xong.

Tại bản cáo trạng số 617/KSĐT- KT ngày 20/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử T bổ: Bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Duy T mức án từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo và trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, Người bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án.

Phản tranh luận: Bị cáo và người bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho được hưởng mức án thấp nhất..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Duy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của Nguyễn Duy T phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Sơ đồ và biên bản khám

nghiệm hiện trường; Lời khai đại diện hợp pháp cho người bị hại, người liên quan; người làm chứng, biên bản khám nghiệm dấu vết các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn; Kết luận giám định pháp và các tài liệu điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án..

Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 08 giờ 05 phút ngày 14/4/2021, Nguyễn Duy T (có giấy phép lái xe hạng E, FC) điều khiển xe ô tô BKS: 29B- 503.61 đi trên đường Tố Hữu để đi đến Hồ Núi Cốc, khi đến đoạn đường trước cổng trường Cao đẳng Luật Miền Bắc đoạn thuộc xóm T, xã Q, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, do không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi đi qua khu vực có trường học, trong điều kiện mặt đường trơn trượt dẫn đến phần đầu xe bên phải xe ô tô BKS 29B- 503.61 đâm vào xe đạp do ông Hoàng Văn T điều khiển đi phía trước cùng chiều, đang chuyển hướng sang đường, gây tai nạn làm ông T tử vong.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Do bị cáo điều khiển xe ô tô không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi đi qua khu vực có trường học, trong điều kiện mặt đường trơn trượt, do đó đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, gây nguy hiểm cho T. Hậu quả ông T thương nặng và bị chết trong quá trình đưa đi cấp cứu.

Hành vi của Nguyễn Duy T đã vi phạm quy tắc tham gia giao thông đường bộ quy định tại Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông Vận tải.

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ.

“ Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1.....

5. Qua khu vực có trường học,...

11.....mặt đường trơn trượt, ...

... ”

Hành vi nêu trên của Nguyễn Duy T đã phạm vào tội: **“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”**, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người”.

Do đó bị cáo phải chịu hình phạt mà Điều luật đã quy định.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn giao thông mà cụ thể trong vụ án này là tính mạng tài sản của ông T.

[4] Xét về nhân thân, các tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Sau khi gây tai nạn đã chủ động đưa người bị hại đi cấp cứu điều trị và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tính mạng cho gia đình bị hại; bố ruột bị cáo T là ông Nguyễn Duy T là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng nhiều huân huy chương kháng chiến chống Mỹ. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp có căn cứ và được chấp nhận.

HĐXX thấy cần phải xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T mức án từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý giám sát giáo dục trong thời gian thử thách và áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong một thời gian nhất định cũng đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tính mạng và tài sản cho đại diện hợp pháp của người bị hại. Đại diện hợp pháp cho người bị hại và người liên quan không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự, do đó HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T có nguyện vọng xin lại giấy phép lái xe (*đã hết hạn từ tháng 10/2021*) để cần thiết làm các thủ tục cá nhân, do đó hoàn trả cho bị cáo T 01(Một) giấy phép lái xe hạng E, FC số 010142043289 mang tên Nguyễn Duy T.

Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

T bố: Bị cáo **Nguyễn Duy T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” .

1. Áp dụng điểm a, khoản 1, khoản 5, Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Nguyễn Duy T **18 (mười tám)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày T án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Duy T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Nguyễn Duy T hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 (một) năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại về tính mạng và tài sản cho đại diện hợp pháp của người bị hại. Bị hại và người liên quan không có yêu cầu bồi thường gì. HĐXX không xem xét giải quyết.

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự: + Hoàn trả cho bị cáo T: 01(Một) giấy phép lái xe hạng E, FC số 010142043289 mang tên Nguyễn Duy T để quản lý và sử dụng.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng số 71 ngày 19/11/2021.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày T án, người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên.
- Bị cáo; BH, NLQ.
- Lưu HS; Lưu BP.

Vũ Duy Chính

